

Bản án số: 54/2018/DS-ST

Ngày: 09-7-2018

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán cua

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực.

Ông Nguyễn Ngọc Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên tòa: Bà Ngô Trà My – Kiểm sát viên.

Ngày ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2018/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2018/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Quách Tài Q, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp N, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Công Ch, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp H, xã Ng, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Quách Tài Q trình bày: Trong năm 2017 và đầu năm 2018 anh với anh Lê Công Ch thỏa thuận với nhau về việc anh Ch bán cua thịt cho anh để anh bán lại cho người khác. Cách thức mua bán là hàng ngày anh Ch gửi cua cho anh lên Thành phố Hồ Chí Minh, anh sẽ gửi tiền trả cho anh Ch sau bằng hình thức chuyển tiền nhanh thông qua Tiệm vàng Mỹ Ngân ở khóm 4, thị trấn Đam Dơi. Đến ngày 14/02/2018 anh đến tiệm vàng Mỹ Ngân gửi trước cho anh Ch 300.000.000 đồng. Hai ngày sau anh Ch

gửi hai lần của cho anh tương ứng với số tiền 98.180.000 đồng, sau đó thì không gửi nữa. Nay anh yêu cầu anh Ch trả lại cho anh số tiền còn thiếu là 201.820.000 đồng.

Anh Lê Công Ch trình bày: Anh thừa nhận ngày 14/02/2018 có nhận tại Tiệm vàng Mỹ Ngân số tiền 300.000.000 đồng từ anh Q gửi để anh bán của lại cho anh Q như anh Q đã trình bày. Tuy nhiên anh Q chỉ là người thông dịch của người Trung Quốc mua của của anh. Do vậy anh chỉ thiếu 201.820.000 đồng của chủ anh Q là người Trung Quốc, chứ không thiếu anh Q, nên không đồng ý trả.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Q, buộc anh Ch trả số tiền 201.820.000 đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 201.820.000 đồng, nhưng mỗi năm trả từ 5 đến 7 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Lê Công Ch thừa nhận ngày 14/02/2018 anh nhận của anh Quách Tài Q 300.000.000 đồng, để sau đó bán của lại cho anh Q, trừ dần vào số tiền ứng trước. Nhưng anh chỉ giao của cho anh Q tương ứng với số tiền 98.180.000 đồng, còn nợ lại 201.820.000 đồng. Đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tức anh Ch còn nợ lại anh Q 201.820.000 đồng.

[2] Tại phiên tòa anh Ch cho rằng chỉ giao dịch với người Trung Quốc thông qua anh Q là người thông dịch cho họ, nên chỉ thiếu người Trung Quốc, chứ không thiếu anh Q, nhưng vẫn đồng ý trả cho anh Q. Thấy rằng: Các bên thỏa thuận mua bán của thịt với nhau bằng miệng, không có hợp đồng. Hàng ngày anh Ch bán của cho anh Q bằng cách đóng thùng gửi lên Thành phố Hồ Chí Minh để anh Q nhận, rồi gửi trả tiền cho anh Ch thông qua dịch vụ chuyển tiền của Tiệm vàng Mỹ Ngân. Anh Ch đồng ý trả cho anh Q số tiền trên nhưng yêu cầu trả dần, anh Q không chấp nhận. Mặc dù anh Ch đồng ý trả tiền cho anh Q, nhưng các bên không thỏa thuận cách thức trả tiền, nên Tòa án không công nhận sự thỏa thuận của các bên mà buộc anh Ch có nghĩa vụ trả cho anh Q 201.820.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 433; Điều 440 Bộ luật dân sự.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ch phải chịu bởi yêu cầu của anh Q được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 433; Điều 440 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Quách Tài Q. Buộc anh Lê Công Ch có nghĩa vụ trả cho anh Quách Tài Q 201.820.000 đồng (Hai trăm lẻ một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Q cho đến khi thi hành xong 201.820.000 đồng, hàng tháng anh Ch phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Lê Công Ch phải chịu là 10.091.000 đồng (Mười triệu không trăm chín mươi một nghìn đồng). Anh Quách Tài Q đã nộp 5.045.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự theo Biên lai thu tiền số 0009556 ngày 22/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh

